TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 173/2024/TLST-HNGĐ	*Quận 5, ngày 26 tháng 06 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 55, 57, 58, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Phúc thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con" thụ lý số 100/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 05 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Đặng Anh T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Số E đường T, Phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Phạm Nguyễn Thiên P, sinh năm 1999

Địa chỉ: Số C đường T, Phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Anh T và Bà Phạm Nguyễn Thiên P qua thời gian tìm hiểu thì cả hai tự nguyện tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn vào năm 2019 (Giấy chứng nhận kết hôn số 15 đăng ký ngày 23 tháng 03 năm 2019 tại Ủy ban nhân dân Phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh).

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 02 (hai) năm thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do cả hai bất đồng quan điểm sống, trong quá trình chung sống ông bà không còn hòa hợp, thường xuyên cãi vã, vợ chồng ông bà không có tiếng nói chung và sống ly thân từ tháng 6 năm 2023 cho đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng đã hết, mục đích hôn nhân không đạt được và không có khả năng đoàn tụ nên cả hai bên cùng thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, mục đích hôn nhân giữa ông Đặng Anh T và bà Phạm Nguyễn Thiên P không đạt được, mâu thuẫn trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ.

Việc thuận tình ly hôn của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Căn cứ bản sao Trích lục khai sinh số 273/TLKS-BS đăng ký khai sinh ngày 26/07/2019 tại Ủy ban nhân dân Phường D1, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh và căn cứ xác nhận của ông Đặng Anh T và bà Phạm Nguyễn Thiên P thì ông bà có 01 (một) người con chung, họ và tên: Đặng Hoàng Bảo K, sinh ngày 21/06/2019.

Ông Đặng Anh T và bà Phạm Nguyễn Thiên P thỏa thuận sau khi ly hôn giao 01 (một) người con chung, họ và tên: Đặng Hoàng Bảo K, sinh ngày 21/06/2019 cho ông Đặng Anh T trực tiếp nuôi dưỡng; ông Đặng Anh T không yêu cầu bà Phạm Nguyễn Thiên P cấp dưỡng nuôi con chung. Bà Phạm Nguyễn Thiên P không cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét, thỏa thuận này của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Ông Đặng Anh T và bà Phạm Nguyễn Thiên P xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Đặng Anh T và bà Phạm Nguyễn Thiên P xác nhận không có nợ chung, không có nghĩa vụ dân sự chung, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[5] Về lệ phí việc dân sự: Ông Đặng Anh T và bà Phạm Nguyễn Thiên P chịu lệ phí theo quy định về lệ phí, án phí của Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ngày 18 tháng 6 năm 2024), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Anh T và bà Phạm Nguyễn Thiên P thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 15 đăng ký ngày 23 tháng 03 năm 2019 tại Ủy ban nhân dân Phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh).

1.2. Về con chung: Ông Đặng Anh T và bà Phạm Nguyễn Thiên P có 01 (một) người con chung, họ và tên: Đặng Hoàng Bảo K, sinh ngày 21/06/2019.

Ông Đặng Anh T và bà Phạm Nguyễn Thiên P thỏa thuận sau khi ly hôn giao 01 (một) người con chung, họ và tên: Đặng Hoàng Bảo K, sinh ngày 21/06/2019 cho ông Đặng Anh T trực tiếp nuôi dưỡng; ông Đặng Anh T không yêu cầu bà Phạm Nguyễn Thiên P cấp dưỡng nuôi con chung. Bà Phạm Nguyễn Thiên P không cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Phạm Nguyễn Thiên P có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm non, chăm sóc và giáo dục con chung và không ai được cản trở. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp nuôi dưỡng con. Nếu có yêu cầu các đương sự sẽ yêu cầu Tòa án giải quyết bằng một vụ án khác.

1.3. Về tài sản chung: Ông Đặng Anh T và bà Phạm Nguyễn Thiên P xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

1.4. Về nợ chung, nghĩa vụ dân sự chung: Ông Đặng Anh T và bà Phạm Nguyễn Thiên P xác nhận không có nợ chung, không có nghĩa vụ dân sự chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Đặng Anh T và bà Phạm Nguyễn Thiên P chịu tiền lệ phí dân sự sơ thẩm đối với việc hôn nhân gia đình là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu BLTU/23P số 0036122 ngày 06 tháng 05 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Vậy ông Đặng Anh T và bà Phạm Nguyễn Thiên P đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Mai Thị Thái Hoà